|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày … tháng năm 2022* |
| **DỰ THẢO** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ* *quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;*

Xét Tờ trình số ........./TTr-UBND ngày .../ /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện, sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiệnnhư sau:

1. Tổng nguồn phân bổ năm 2022: 845 triệu đồng.

2. Phương án phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao: Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày tháng năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; * Chính phủ; * VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ; * Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính; * Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp; * Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; * Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; * Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; * Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh; * Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; * Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã; * Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình, Trung tâm TH-CB tỉnh; * Lưu: VP HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH** |